TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-DS	*T, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ trụ sở: Tầng x tòa nhà T, số y đường T, phường T, quận H, thành phố H.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám Đốc

- Đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Minh H – Giám đốc Chi nhánh T

Bà Nguyễn Thị Thùy T – Chuyên viên xử lý nợ

*** Bị đơn:** Bà Lương Thị G, sinh năm 1960

HKTT và nơi ở: Thôn T, xã L, huyện T, TP H.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; HKTT và nơi ở: Thôn T, xã L, huyện T, TP H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lương Thị G phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số HDTD1212020279 ngày 31/12/2020 là 219.719.074 đồng *(Hai trăm mười chín triệu bẩy trăm mười chín nghìn không trăm bảy tư đồng)*, trong đó nợ gốc 173.336.000 đồng; Lãi trong hạn 3.143.739 đồng; Lãi quá hạn 30.648.376 đồng; Lãi phạt 12.590.959 đồng tạm tính đến ngày 30/6/2023. Kể từ ngày 01/7/2023 bà Lương Thị G còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng HDTD1212020279 ký ngày 31/12/2020, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Lương Thị G không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ khoản nợ trên cùng lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng HDTD12120279 ngày 31/12/2020 thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa số 407; tờ bản đồ số 13; diện tích 89,0 m^2 địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện T, thành phố H, theo Giấy CNQSDĐ số CY556997, số vào sổ cấp GCN: CS-TTI17501 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 30/11/2020 cho bà Lương Thị G. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC12120279 được công chứng tại văn phòng công chứng D, ngày 31/12/2020.

Số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B thì bà Lương Thị G phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3.Về án phí: Bà Lương Thị G phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.986.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng*)

Trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0023299 ngày 21/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan H